



DATASHEET

| FDS8958B | | | |
|--|---|---|--------------------------------------|
| Giới thiệu | MOSFET N/P-CH 30V 8SOIC |  | |
| Loại sản phẩm | Transitor - FETs, MOSFETs - Màng | | |
| Nhà sản xuất | AMI Semiconductor / ON Semiconductor | | |
| Website | demo.semitech.vn | | |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | | |
| Thông tin sản phẩm | | | |
| FDS8958B là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử FDS8958B, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng FDS8958B AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn . Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK. | | | |
| Mã SP | FDS8958B | Thông tin sản phẩm | MOSFET N/P-CH 30V 8SOIC |
| Loại sản phẩm | Transitor - FETs, MOSFETs - Màng | Nhà sản xuất | AMI Semiconductor / ON Semiconductor |
| Gói / Trường hợp | Cut Tape (CT) | VGS (th) (Max) @ Id | 3V @ 250µA |
| Gói thiết bị nhà cung cấp | 8-SO | Loại | PowerTrench® |
| Rds On (Max) @ Id, VGS | 26 mOhm @ 6.4A, 10V | Power - Max | 900mW |
| Bao bì | Cut Tape (CT) | Gói / Case | 8-SOIC (0.154", 3.90mm Width) |
| Vài cái tên khác | FDS8958BCT | Nhiệt độ hoạt động | -55°C ~ 150°C (TJ) |
| gắn Loại | Surface Mount | Độ nhạy độ ẩm (MSL) | 1 (Unlimited) |
| Thời gian chuẩn của nhà sản xuất | 39 Weeks | Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS | Lead free / RoHS Compliant |
| Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds | 540pF @ 15V | Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs | 12nC @ 10V |
| Loại FET | N and P-Channel | FET Feature | Logic Level Gate |



| | | | |
|---|---|----------------|--|
| Xả để nguồn điện áp (Vdss) | 30V | miêu tả cụ thể | Mosfet Array N and P-Channel 30V 6.4A, 4.5A 900mW Surface Mount 8-SO |
| Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C | 6.4A, 4.5A | - | |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | | |



Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased